

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước năm 2025

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018, Công văn số 416/BCA-ANCTNB ngày 10/02/2025 của Bộ Công an về tăng cường bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy và đại hội Đảng các cấp; Công văn số 1479/BCA-ANCTNB ngày 17/4/2025 của Bộ Công an về hướng dẫn thực hiện số hóa tài liệu bí mật nhà nước; Kế hoạch số 33/KH-BCĐ ngày 15/01/2025 của Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Đăk Nông về thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2025; UBND tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá đúng thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, địa phương (gọi tắt là cơ quan, tổ chức) nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi làm lộ, mất bí mật nhà nước, đồng thời ghi nhận, xử lý đối với cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước. Phổ biến, hướng dẫn các quy định liên quan công tác bảo vệ bí mật nhà nước nhằm khắc phục kịp thời sơ hở, thiếu sót có thể dẫn đến lộ, mất bí mật nhà nước, nhất là trong quá trình thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy và chuẩn bị đại hội Đảng các cấp.

2. Tăng cường vai trò trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước; kiến nghị các cấp có thẩm quyền và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan những giải pháp cụ thể nhằm thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong thời gian tới.

#### II. NỘI DUNG KIỂM TRA, HƯỚNG DẪN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với các nội dung sau:

a) Kết quả triển khai thực hiện nội quy và các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

b) Tổ chức thu hồi tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước khi người được phân công quản lý bí mật nhà nước thôi việc, chuyển công tác, nghỉ hưu... theo quy định tại Điều 25 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trên các nội dung:

a) Hoạt động xác định bí mật nhà nước và độ mật bí mật nhà nước, đóng dấu chỉ độ mật.

b) Hoạt động giao, nhận bí mật nhà nước.

c) Hoạt động thống kê, lưu giữ, bảo quản bí mật nhà nước theo quy định tại Điều 12 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

d) Hoạt động sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.

đ) Hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước trong lĩnh vực thông tin, truyền thông, an ninh mạng và bảo đảm an ninh qua sử dụng hệ thống mạng Internet, hệ thống Eoffice...

**3. Những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.**

**4. Hướng dẫn công tác số hóa tài liệu bí mật nhà nước và xử lý bí mật nhà nước trong quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy.**

### **III. ĐOÀN KIỂM TRA, THÀNH PHẦN LÀM VIỆC, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA**

#### **1. Đoàn kiểm tra**

Giao Công an tỉnh (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh) thành lập đoàn kiểm tra gồm đại diện lãnh đạo Công an tỉnh làm Trưởng đoàn; cán bộ công tác tại các đơn vị thuộc Công an tỉnh tham gia đoàn kiểm tra.

#### **2. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra**

Các cơ quan giúp việc của Tỉnh ủy; các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Đảng ủy, UBND các xã, phường, thị trấn (dự kiến kiểm tra tại 10 cơ quan, tổ chức; đoàn kiểm tra có trách nhiệm thông báo đến các cơ quan, tổ chức dự kiến kiểm tra).

#### **3. Thành phần làm việc với đoàn kiểm tra**

Các cơ quan, tổ chức được kiểm tra cử đại diện lãnh đạo; đại diện lãnh đạo Văn phòng (hoặc bộ phận Hành chính, tổng hợp); cán bộ làm công tác văn thư, lưu trữ; cán bộ được phân công kiêm nhiệm công tác bảo vệ bí mật nhà nước; đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc có liên quan theo đề nghị của đoàn kiểm tra.

#### **4. Phạm vi, thời gian kiểm tra**

a) Phạm vi: Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước từ ngày 01 tháng 07 năm 2020 đến thời điểm kiểm tra.

b) Thời gian kiểm tra: Trong Quý II, Quý III năm 2025 (thời gian cụ thể có thông báo sau).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tự kiểm tra theo Đề cương tại Mục II; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu để thực hiện các nội**

dung kiểm tra; bố trí thành phần làm việc với đoàn kiểm tra theo Mục III Kế hoạch này.

**2. Đoàn kiểm tra** có trách nhiệm thông báo lịch kiểm tra đến các cơ quan, tổ chức được kiểm tra trước khi tiến hành kiểm tra ít nhất 05 ngày để chuẩn bị. Kết thúc đợt kiểm tra, ban hành kết luận kiểm tra và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức trao đổi về Thường trực Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh (qua Phòng An ninh chính trị nội bộ, Công an tỉnh) để hướng dẫn./*CH*

**Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan giúp việc Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy, UBND cấp xã;
- Lưu: VT, NC (Ln).

**CHỦ TỊCH**



*Hồ Văn Mười*

**Hồ Văn Mười**